

### NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

#### I. CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN

- Tên ngân hàng: NHTMCP Ngoại thương Việt Nam
- Mã CK: VCB
- Quá trình thành lập: VCB là NHTM Quốc doanh, được cổ phần hoá từ năm 2007, chính thức chuyển sang hình thức ngân hàng cổ phần từ tháng 5/2008
- Vốn điều lệ: 12.100.860.260.000 đồng
- Cơ cấu sở hữu:
  - + Nhà nước: 90.72%  $\Leftrightarrow$  1.097.800.600 cổ phần
  - + Cổ đông khác: 9.28%  $\Leftrightarrow$  112.285.426 cổ phần

#### II. CÔNG TY CON, LIÊN KẾT

Công ty	Lĩnh vực	Tỷ lệ vốn
Cty cho thuê tài chính	Tài chính	100%
Cty chứng khoán VCBS	Chứng khoán	100%
Cty TNHH Cao ốc	Cho thuê văn phòng	70%
Cty tài chính VN-HK	Tài chính	100%

#### III. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ, CHO VAY

##### 1. Cho vay khách hàng đến 30/6

Phân loại nợ	Số tiền (tỷ đồng)	Tỷ lệ
Nợ đủ tiêu chuẩn	156,826	91.9%
Nợ cần chú ý	7,388	4.3%
Nợ dưới tiêu chuẩn	1,987	1.2%
Nợ nghi ngờ	980	0.6%
Nợ có khả năng mất vốn	3,426	2.0%
<b>Tổng cộng</b>	<b>170,607</b>	

Số dư dự phòng rủi ro tín dụng đến 30/6/2009 là 3.500 tỷ đồng

- Tương tự như CTG, số tiền dự phòng rủi ro tín dụng của VCB tương đối thấp so với tổng số nợ cho vay. Điều này cũng tiềm ẩn khá nhiều rủi ro đối với lợi nhuận trong tương lai của VCB.

## 2. Đầu tư tài chính

Nội dung	Số tiền (tỷ đồng)	Tỷ lệ
<b>CK sẵn sàng để bán</b>	<b>27,652</b>	61.22%
- TP CP	16,181	35.82%
- TP DN	11,685	25.87%
- Dự phòng	(214)	-0.47%
<b>CK giữ đến khi đáo hạn</b>	<b>14,400</b>	31.88%
- TP CP	2,350	5.20%
- TP DN	3,578	7.92%
- TP nước ngoài	8,472	18.76%
<b>Góp vốn liên doanh</b>	<b>1,206</b>	2.67%
- NH Shinhan Vina	727	1.61%
- CT TNHH VCB-Bến Thành	153	0.34%
- Quỹ VCB	47	0.10%
- CT Bảo hiểm VCB-Cardif	279	0.62%
<b>Công ty liên kết</b>	<b>35</b>	0.08%
- CT TNHH VCB-Bonday	13	0.03%
- Quỹ VPF1	19	0.04%
- Smartlink Card	3	0.01%
<b>Đầu tư dài hạn khác</b>	<b>1,911</b>	4.23%
- Eximbank	632	1.40%
- Sài Gòn Công thương	93	0.21%
- MB	320	0.71%
- Gia Định	238	0.53%
- Phương Đông	114	0.25%
- Quỹ tín dụng NDTW	5	0.01%
- Bảo hiểm Petrolimex	34	0.08%
- PVD	50	0.11%
- Bảo hiểm Nhà Rộng	12	0.03%
- CT Dvụ BCVT Sài Gòn	138	0.31%
- CT vận tải DK TBD	120	0.27%
- Tài chính xi măng	33	0.07%
- Vietcomreal	11	0.02%
- Khác	111	0.25%
<b>Tổng cộng</b>	<b>45,169</b>	

VCB chủ yếu đầu tư vào trái phiếu, do đó khoản đầu tư này đem lại lợi nhuận ổn định cho VCB nhưng sẽ không có những đột biến.

Đáng chú ý là VCB đầu tư khá nhiều vào các ngân hàng trong cùng hệ thống, hơn nữa một số khoản đầu tư vào ngân hàng Gia Định, Phương Đông là có chỉ định, do đó hiệu quả của khoản đầu tư này khá thấp, chủ yếu VCB thu được là từ cổ tức nếu có.

## IV. HOẠT ĐỘNG

### 1. Cơ cấu khoản thu

Nội dung	Số tiền (tỷ đồng)	Tỷ lệ
Thu từ lãi thuần	3,024	67.94%
Thu từ hđ dịch vụ	485	10.90%
Thu từ kd ngoại hối	390	8.76%
Thu từ kd chứng khoán	258	5.80%
Thu từ hđ khác	70	1.57%
Thu từ góp vốn mua cp	224	5.03%
<b>Tổng cộng</b>	<b>4,451</b>	

## 2. Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	CTG		ACB		VCB		STB	
	Q1	6 Tháng	Q1	6 Tháng	Q1	6 Tháng	Q1	6 Tháng
Tổng tài sản	193,281	193,665	136,562	129,788	220,493	215,652	74,480	83,634
Vốn chủ sở hữu	13,371	11,253	7,532	7,581	14,884	15,081	7,157	7,634
Vốn điều lệ	7,722	11,253	6,356	6,356	12,101	12,101	5,116	5,116
Doanh thu	5,254	3,903	2,463	5,299	4,523	9,169	2,012	4,172
LN hoạt động KD	1,206	2,000	561	1,429	1,460	3,187	423	1,142
LN sau thuế	1,205	1,589	360	1,045	1,111	2,276	297	779
ROE	9.0%	14.1%	4.8%	13.8%	7.5%	15.1%	4.2%	10.2%
ROA	0.6%	1.0%	0.4%	1.1%	0.7%	1.5%	0.6%	1.4%
EPS	1,560	1,412	566	1,645	918	1,881	581	1,523
BV	17,316	10,000	11,851	11,927	12,300	12,463	13,990	14,923
P	39.50		47.3		56		38.1	
P/E		13.99		14.38		14.89		12.51
P/B		3.95		3.97		4.49		2.55

### MỘT SỐ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

- Cơ cấu thu nhập của VCB phụ thuộc khá nhiều vào hoạt động cho vay, do đó 6 tháng cuối năm có thể sẽ bị ảnh hưởng khá nhiều khi NHNN hạn chế tốc độ tăng trưởng tín dụng.
- Các khoản đầu tư của VCB chủ yếu là trái phiếu, do đó độ an toàn cao, nguồn thu nhập ổn định nhưng sẽ khó có đột biến
- VCB đầu tư khá nhiều vào Eximbank, MB, PVD. Nếu như thời hạn phong tỏa đối với cổ đông chiến lược hết thì có thể đây sẽ là một nguồn thu lớn của VCB, vì đều mua giá thấp hoặc mệnh giá.
- Các khoản đầu tư vào ngân hàng khác là kém hiệu quả, hàng năm nhiều thì VCB được nhận cổ tức nếu có.
- Do đó năm 2009, VCB chỉ có khả năng đạt mức lợi nhuận khoảng 3.800 tỷ đồng, EPS kỳ vọng khoảng 3.100 đ/cp; với mức giá 56 nghìn đ/cp thì P/E 2009 khoảng 18. Là mức khá cao.
- Do chưa biết được cơ cấu đầu tư trái phiếu của VCB nên chưa thể dự đoán được lợi nhuận hoặc lỗ tiềm ẩn của khoản đầu tư này. Tuy nhiên, với 40 nghìn tỷ đồng dành cho đầu tư trái phiếu, chiếm đến 90% danh mục đầu tư của VCB thì điều này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến lợi nhuận trong tương lai của VCB.
  - + Nếu VCB mua TP ở thời điểm trước với suất chiết khấu cao thì đây sẽ là một nguồn lợi nhuận to lớn chưa được định giá của VCB, và hàng năm VCB sẽ thanh lý dần để hiện thực hoá lợi nhuận.
- Nếu như tình hình kinh doanh trái phiếu của VCB vẫn có kết quả tương tự như 6 tháng đầu năm thì lợi nhuận của VCB năm 2009 sẽ không sai lệch quá so với ước đoán ở trên. Như vậy, hiện thời VCB đang được định giá khá cao so với trung bình của thị trường. Mặc dù vậy, ngành tài chính luôn được đánh giá cao và có mức P/E cao hơn khá nhiều so với trung bình của thị trường. Tuy nhiên, với mức giá hiện thời của VCB là cao so với kết quả mà VCB mang lại.